

Phẩm 28: BỒ-TÁT TÁT-ĐÀ-BA-LUÂN

Đức Phật nói với Tu-bồ-đề:

–Người muốn chóng thành Phật cầu Bát-nhã ba-la-mật phải như Bồ-tát Tát-đà-ba-luân (Phổ Từ). Hiện nay ở phương trên, qua sáu trăm ba mươi ức cõi Phật, có Đức Phật hiệu Kiên-đà-la-ba (Hương Tích), nước tên Ni-già-kiền-đà-ba-vật (Chúng Hương), Bồ-tát Tát-đà-ba-luân đang ở trên đó.

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Nhân duyên Bồ-tát Tát-đà-ba-luân cầu Bát-nhã ba-la-mật là như thế nào?

Đức Phật nói với Tu-bồ-đề:

–Đời quá khứ cách nay rất xa, có vị Bồ-tát tên Tát-đà-ba-luân, nhờ công đức đã tạo tác từ đời trước mà bản nguyện được thành tựu. Do đời đời tạo tác các công đức và đời trước đã cúng dường hàng ngàn vạn ức Phật, cho nên lúc Bồ-tát ngủ, có vị Trời đến trong giấc mộng nói: “Ông nên đi tìm cầu đại pháp.” Lúc thức dậy, Bồ-tát đi tìm cầu nhưng không được, nên lòng buồn bực không vui. Bồ-tát muốn được gặp Phật, muốn được nghe pháp nhưng tìm mãi vẫn không được, cũng không có pháp tắc của Bồ-tát thực hành. Vì thế, rất âu sầu. Bồ-tát vừa đi vừa khóc ví như người đắc tội với triều đình, tài sản bị sung công, cha mẹ và bản thân bị giam cầm trong ngục thất. Người ấy buồn rầu khóc lóc không thể nói, Bồ-tát Tát-đà-ba-luân cũng buồn rầu khóc lóc như vậy.

Bấy giờ Thiên nhân ở cõi trời Đao-lợi giáng xuống hư không thấy Bồ-tát ngày nào cũng khóc lóc. Thiên nhân thấy Bồ-tát hết lòng than khóc, liền tìm hiểu Bồ-tát qua cha mẹ, anh em, thân thuộc, bạn bè mới biết Bồ-tát tên là Tát-đà-ba-luân. Lúc đó, ở thế gian có Đức Phật tôn hiệu là Đàm-vô-kiệt A-chúc-kiệt-la từ khi Phật Bát-nê-hoàn đến nay rất lâu, chẳng còn nghe kinh, chẳng thấy Tỳ-kheo Tăng. Bấy giờ trong mộng, Bồ-tát Tát-đà-ba-luân nghe Thiên nhân của cõi trời Đao-lợi nói: “Đời trước có Đức Phật danh hiệu là Đàm-vô-kiệt A-chúc-kiệt-la.” Bồ-tát trong mộng nghe danh hiệu Phật liền tỉnh dậy. Dậy rồi vui mừng hơn hởi, liền từ bỏ gia đình đi vào núi sâu vắng vẻ, quên mình không chút tham tiếc, lớn tiếng gào khóc và tự nghĩ: “Do ta đã tạo nghiệp ác cho nên hôm nay chẳng thấy Phật, chẳng nghe kinh, chẳng được pháp của Bồ-tát thực hành.” Lúc đó Bồ-tát Tát-đà-ba-luân khóc thì trong hư không có tiếng nói:

–Này thiện nam, thôi đi! Chớ gào khóc nữa! Có đại pháp tên là Bát-nhã ba-la-mật, nếu người nào thực hành hay có người nào giữ gìn thì người đó mau chóng thành Phật. Ông nên cầu đại pháp này. Ông nghe pháp này rồi hoặc thực hành hoặc giữ gìn thì ông sẽ được hết các công đức của Phật, ông sẽ được ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của Phật. Ông sẽ đem kinh pháp này dạy mọi người trong thiên hạ ở khắp mười phương.

Bồ-tát Tát-đà-ba-luân hỏi:

–Làm thế nào để được Bát-nhã ba-la-mật? Phải đi về hướng nào để cầu? Phải dùng phương tiện gì để được?

Tiếng trong hư không đáp:

–Từ đây đi về hướng Đông không được ngơi nghỉ. Lúc ông đi, chớ nghĩ trái, chớ nghĩ phải, chớ nghĩ trước, chớ nghĩ sau, chớ nghĩ trên, chớ nghĩ dưới, chớ nghĩ đi. Lúc đi chớ nghĩ đến sợ, chớ nghĩ đến mừng, chớ nghĩ đến ăn, chớ nghĩ đến uống, chớ nghĩ đến ngồi, chớ nghĩ đến đang đi trên đường, chớ nghĩ đến dừng lại giữa đường, chớ nghĩ đến đêm, chớ nghĩ đến nộ, chớ nghĩ đến si, chớ nghĩ đến thủ, chớ nghĩ có sở đắc, chớ nghĩ

trong, chớ nghĩ ngoài, chớ nghĩ đến sắc, chớ nghĩ đến thống dương, tư tưởng, sinh tử, thức; chớ nghĩ đến mắt, chớ nghĩ đến tai, chớ nghĩ đến mũi, chớ nghĩ đến miệng, chớ nghĩ đến thân, chớ nghĩ đến tâm ý, chớ nghĩ đến đất, nước, lửa, gió; chớ nghĩ đến không, chớ nghĩ đến nhân, chớ nghĩ đến ngã, chớ nghĩ đến mạng, chớ nghĩ đến có pháp không, chớ nghĩ đến không có pháp không, chớ nghĩ đến hành đạo Bồ-tát, chớ nghĩ đến có Kinh, chớ nghĩ đến không có Kinh, chớ nghĩ sinh lên trời, chớ nghĩ sinh ở thế gian, chớ nghĩ Bồ-tát thiện, chớ nghĩ Bồ-tát ác. Đoạn trừ hết tất cả niệm đang hưởng đến, không còn dính mắc.

Từ đây đi về hướng Đông đoạn hết các niệm. Người thực hành như thế không thiếu sót thì chẳng bao lâu sẽ đắc Bát-nhã ba-la-mật. Chư Phật quá khứ lúc hành đạo Bồ-tát, các Ngài cầu Bát-nhã ba-la-mật cũng giống như vậy mà đắc Bát-nhã ba-la-mật. Người hành theo giáo pháp này thì chóng được thành Phật. Người tu hành tinh tấn như thế sẽ mau được thành Phật.

Bồ-tát Tát-đà-ba-luân nghe lời dạy trong hư không thì rất vui mừng, nên nghe theo lời dạy của Thiên nhân.

Tiếng trong hư không lại bảo: “Chớ quên lời dạy này”. Nói xong, không còn nghe tiếng nữa. Bồ-tát Tát-đà-ba-luân nghe lời chỉ dạy ấy càng phấn khởi vui mừng. Ông tuân theo lời dạy đi về hướng Đông, tâm không dính mắc. Đang đi dọc đường, Bồ-tát thâm nghĩ: “Còn cách đây bao xa nữa mới gặp được Bát-nhã ba-la-mật.” Nghĩ xong rồi đứng lại gào khóc to hơn nữa. Lúc Bồ-tát Tát-đà-ba-luân gào khóc, trên hư không có vị Hóa Phật đứng nói rằng: “Hay thay, hay thay! Người cầu đạo như thế thật hiếm có, người tinh tấn như ông thì chẳng bao lâu sẽ được Bát-nhã ba-la-mật.”

Bồ-tát Tát-đà-ba-luân chấp tay ngược nhìn Hóa Phật thấy Phật thân màu vàng ròng, thân phóng mười ức hào quang, thân có ba mươi hai tướng. Thấy rồi mừng rỡ chấp tay bạch Hóa Phật:

–Xin Phật vì con mà thuyết kinh pháp, con theo Phật nghe kinh. Nghe kinh rồi, con đều muốn được hết kinh pháp của chư Phật.

Hóa Phật nói với Bồ-tát Tát-đà-ba-luân:

–Đã thọ nhận giáo pháp của ta thì phải thọ trì. Các kinh vốn không nên không sợ hãi, vốn tịnh nên không trụ đầu mối. Các kinh pháp, tất cả không ngăn ngại, đầu mối không trụ sở nhân. Các kinh pháp vốn không nên không nói đến trụ đầu mối sở nhân. Các kinh pháp là giáo pháp không được nói, như hư không vô hình, vốn không có đầu mối. Như Nê-hoàn không có khác, các kinh pháp cũng như Nê-hoàn, không có khác, không từ đâu sinh, không trụ hình tướng. Các kinh pháp không từ đâu sinh ra, kể như vô hình, như huyễn vô hình. Như thấy bóng trong nước, các kinh pháp như bóng hiện trong nước không khác. Như thấy việc trong mộng, các kinh pháp như thấy việc trong mộng không khác. Tiếng Phật thuyết pháp đều thấy như vậy. Ông phải nên vâng theo lời dạy của kinh pháp này.

Này thiện nam! Ông phải giữ gìn ý niệm như thế, từ đây đi qua hướng Đông cầu Bát-nhã ba-la-mật, cách đây khoảng hai vạn dặm, có nước tên Kiên-đà-việt, nhà vua cai trị nước ấy giàu có hưng thịnh an vui, nhân dân đông đúc. Kinh thành ngang dọc bốn trăm tám mươi dặm, đều dùng bảy báu xây thành. Thành ấy có bảy lớp, khoảng giữa đều có cây lạ bảy báu. Trên thành đều có bảy báu. Lạ là bóng mượt màu hồng che phủ trên thành, nơi ấy có xen bảy báu, nơi ấy có treo chuông rung. Bên ngoài bốn cửa thành đều có nhà hát. Quanh thành có bảy lớp ao nước. Trong nước có đủ thứ hoa như hoa sen

Ưu-bát, hoa Câu-văn-la, hoa Bất-na-lợi, hoa Tu-kiền-đê, hoa Mạt-nguyên-kiền-đê... Chúng đều mọc ở trong ao nước. Trên đất liền thì có hoa Chiêm-bặc... những loài hoa như vậy, số đến hàng ngàn, hàng trăm chủng loại. Trong ao ấy có nhiều giống chim lạ như le le, nhạn, uyên ương..., các loài chim lạ khác, số nhiều đến hàng ngàn, hàng trăm loại. Trong ao có thuyền bằng bảy thứ báu, người trong thành ấy ngồi thuyền vui chơi trong ao. Trong thành, cờ phướn năm màu sắc đều sắp thành hàng lối, lại còn treo cờ phướn năm màu sắc, lại có lọng hoa đủ màu bày la liệt. Đường cái, đường hẻm trong thành đều dẫn đến khắp nơi. Ví như cung điện của Đế Thích ở trên cõi trời Đao-lợi, treo cờ phướn, trổ âm nhạc đến hàng ngàn hàng trăm loại suốt ngày chẳng dứt. Ví như nhà hát Nan-đà-hoàn trên cõi trời Đao-lợi, trong đó có tiếng âm nhạc, vui sướng chẳng dứt, sự vui sướng trong thành ấy cũng giống như vậy. Trong thành không có loại người nào khác mà đều là Bồ-tát. Trong đó có người thành tựu, trong đó có người mới phát tâm, họ đều ở chung trong thành đó, vui sướng không thể nói. Phục sức của người trong thành đó màu sắc quý lạ không thể kể được.

Trong nước đó có vị Bồ-tát tên Đàm-vô-kiệt, ông có quả vị cao nhất trong chúng Bồ-tát. Ông có sáu trăm tám mươi vạn phu nhân, thế nữ cùng nhau vui sướng. Các Bồ-tát trong nước Kiền-đà-việt thường cùng nhau cung kính Đàm-vô-kiệt. Ở trung ương nước đó có bày tòa cao, rồi theo thứ tự trở xuống mà đặt tòa ngồi. Trong đó có tòa ngồi bằng vàng ròng, tòa ngồi bằng bạc trắng, tòa ngồi bằng lưu ly, tòa ngồi bằng thủy tinh. Trên các tòa ngồi đều có hoa văn đủ màu viền quanh. Nơi tòa ngồi đều rải đủ loại hương hoa. Trên tòa ngồi đều bày tán lọng kết bằng các thứ châu báu. Trong ngoài giáp vòng đều đốt hương thơm danh tiếng. Bồ-tát Đàm-vô-kiệt thường ngồi trên tòa cao vì các Bồ-tát thuyết giảng Bát-nhã ba-la-mật. Trong đó có người nghe, có người chép, có người học, có người phúng tụng, có người thọ trì.

Ông từ đây đi đến chỗ Bồ-tát Đàm-vô-kiệt tại nước Kiền-đà-việt, tự vị ấy sẽ vì ông mà thuyết giảng Bát-nhã ba-la-mật, sẽ vì ông làm thầy dạy ông. Vì sao? Vì hàng ngàn ức đời trước vị ấy thường làm thầy ông. Đó là vị thầy từ lúc ông mới phát tâm. Lúc ông đi đến chỗ của thầy hoặc thấy hoặc nghe, ông không được nói lỗi của thầy, cũng chớ nghĩ đến lỗi của thầy. Nếu như ông thấy thì hãy thận trọng chớ nghi, chớ chán. Vì sao? Vì ông chưa hiểu phương tiện thiện xảo, ông cần phải tỉnh giác biết về việc của ma.

Này thiện nam! Hãy thận trọng chớ tin theo lời dạy của ma và chớ dùng. Thầy ở tại thâm cung tôn quý. Kính thầy như kính Phật không có khác. Ông phải dụng tâm theo kinh pháp, chớ nghĩ đến tiền của lợi lộc, lòng nghĩ ý tham, mọi sở hữu phải đem dâng cho thầy, phải ưa thích cung kính đối với thầy. Ông làm hạnh ấy chẳng thiếu sót thì chẳng bao lâu sẽ được nghe Bát-nhã ba-la-mật.

Bồ-tát Tát-đà-ba-luân nghe lời dạy đó từ vị Hóa Phật thì vui mừng hơn hở. Do vui mừng hơn hở nên liền được thấy mười phương chư Phật đang trụ Tam-muội. Lúc ấy mười phương chư Phật đều ngợi khen: “Hay thay, hay thay! Thiện nam tử! Lúc ta còn là Bồ-tát nhờ tinh tấn nên được nghe Bát-nhã ba-la-mật mà thành tựu được trí Nhất thiết trí, cũng lại sẽ được ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp, mười Lực, bốn Vô sở úy, bốn việc chẳng hộ trì, mười tám pháp Bất cộng. Lúc ta được các Tam-muội ấy, chư Phật cũng ngợi khen ta như vậy. Ông tu hành cũng phải như ta. Ông tu hành như vậy thì sẽ được đầy đủ hết các công đức của Bồ-tát.”

Bồ-tát Tát-đà-ba-luân từ Tam-muội xuất, nghĩ rằng: “Chư Phật từ đâu đến, rồi đi

về đâu?” Ông suy nghĩ như vậy rồi, lại cất tiếng khóc lớn. Ông lại nghĩ: “Chư Phật dạy ta đến chỗ Bồ-tát Đàm-vô-kiệt”. Bồ-tát Tát-đà-ba-luân liền từ đây ra đi, giữa đường gặp một nước. Nước đó tên là Ma sở nhạo. Bồ-tát Tát-đà-ba-luân nghỉ qua đêm trong một khu vườn ở ngoại thành. Ông tự nghĩ: “Kinh pháp của Phật khó đạt được, huống chi là nghe! Ta phải tận lực cúng dường Thầy.” Hôm nay ta có một thân một mình lại thêm nghèo nàn, cũng không có vật tốt trân kỳ và hoa hương để đem cúng dường Thầy. Như ta không có của cải thì xin tự bán thân để đem cúng dường Thầy. Nghĩ rồi, ông liền vào thành, đến ngã tư đường la lên rằng:

–Có ai muốn mua tôi không?

Bấy giờ ma đang ở ngoài thành vui chơi cùng với năm vạn thể nữ từ xa thấy Bồ-tát đang tự rao bán mình ở ngã tư đường, mà liền tự nghĩ: “Đây là Bồ-tát Tát-đà-ba-luân tự bán thân, muốn cúng dường Bồ-tát Đàm-vô-kiệt để cầu thành Phật. Người này sẽ ra khỏi cảnh giới của ta, giải thoát cho nhiều người. Hôm nay ta phải phá ông ấy.” Lúc đó Bồ-tát Tát-đà-ba-luân không bán được thân liền tự nằm lăn lộn dưới đất khóc lóc, kêu lớn:

–Tôi muốn tự bán thân để cúng dường Thầy mà hoàn toàn không có người mua.

Thích Đề-hoàn Nhân từ trên trời, từ xa trông thấy Bồ-tát Tát-đà-ba-luân tình tẩn như vậy, thầm nghĩ: “Ta phải xuống thử ông ấy để biết ông ấy có chí thành cầu Phật đạo không, hay chỉ đua nịnh?” Thích Đề-hoàn Nhân đi xuống hóa làm một vị Bà-la-môn hỏi Bồ-tát Tát-đà-ba-luân:

–Này thiện nam! Vì sao ông phải chịu khổ sở đến thế? Vì sao ông lăn lộn khóc lóc?

Bồ-tát Tát-đà-ba-luân đáp:

–Chẳng cần hỏi!

Đạo nhân Bà-la-môn hỏi như thế đến lần thứ ba, ông muốn Bồ-tát nói ra chí nguyện của mình, nên nói:

–Tôi muốn trợ giúp ông.

Bồ-tát Tát-đà-ba-luân nói:

–Đạo nhân muốn biết ư! Tôi tự bán thân vì muốn cúng dường Thầy.

Bà-la-môn nói với Bồ-tát Tát-đà-ba-luân:

–Ông muốn cúng dường Thầy. Này thiện nam! Hôm nay tôi muốn cúng tế lớn, muốn có được thịt người, muốn có được tủy người, muốn có được tim người. Nếu như ông có thể cho tôi thì tôi trả cho ông nhiều tiền.

Bồ-tát Tát-đà-ba-luân rất vui mừng đáp:

–Tôi sẽ cho ông.

Bồ-tát Tát-đà-ba-luân liền lấy dao tự đâm vào hai cánh tay, máu chảy ra nhiều đem cho vị Bà-la-môn. Lại cắt thịt hai đùi vế đem cho, lại tự đập bể xương đem cho. Ông vừa định tự mổ ngực thì ở trên lầu đài có người con gái của ông Trưởng giả từ xa trông thấy ông, thương xót vô cùng. Tức thời con gái của ông Trưởng giả cùng các kỹ nhân, thể nữ những năm trăm người theo nhau đi đến chỗ Bồ-tát Tát-đà-ba-luân, hỏi:

–Này thiện nam! Tuổi ông còn trẻ, đẹp trai như thế, tại sao ông lại tự chặt cắt thân thể của mình?

Bồ-tát Tát-đà-ba-luân đáp lại:

–Tôi muốn cúng dường Thầy. Vì thế nên tôi muốn đem bán máu, thịt, tủy để cúng dường Thầy.

Người con gái của ông trưởng giả hỏi Bồ-tát Tát-đà-ba-luân:

–Nếu như cúng dường cho thầy thì ông có thể được những phước gì? Thầy ông là ai? Tên gì? Ở đâu?

Bồ-tát Tát-đà-ba-luân đáp:

–Thầy tôi ở phương Đông, Thầy tên là Đàm-vô-kiệt sẽ vì tôi mà thuyết Bát-nhã ba-la-mật. Tôi nghe rồi sẽ hành trì kinh đó thì sẽ mau được thành Phật. Thân tôi được ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp, mười Lực, bốn sự bất hộ, bốn Vô sở úy, mười tám pháp Bất cộng, sẽ được chuyển pháp luân, sẽ độ thoát người trong thiên hạ ở khắp mười phương.

Người con gái của ông trưởng giả nói với Bồ-tát Tát-đà-ba-luân:

–Như lời thiện nam tử nói thì trong hàng trời người không ai sánh bằng. Ông chớ tự làm khổ đến thế. Tôi sẽ tự cho ông vàng bạc, trân bảo, vật quý. Tôi tự cùng năm trăm thể nữ đi theo ông. Tôi cũng muốn tự cúng dường Bồ-tát Đàm-vô-kiệt và muốn nghe kinh nữa.

Lúc ấy vị Bà-la-môn nói với Bồ-tát Tát-đà-ba-luân:

–Hay thay, hay thay! Này thiện nam! Tinh tấn như thế thật khó bì kịp! Ông muốn biết tôi chăng? Này thiện nam! Tôi là Thiên vương Thích Đề-hoàn Nhân cố đến thử ông mà thôi! Ông muốn tìm cầu thế nào cứ xin, tôi sẽ cho ông.

Bồ-tát Tát-đà-ba-luân nói với Thiên vương Đế-thích:

–Thiên vương muốn thương tôi thì hãy làm cho thân thể tôi bình phục như cũ.

Thân thể của Bồ-tát liền bình phục như cũ. Thích Đề-hoàn Nhân liền tự biến mất. Lúc đó con gái của ông Trưởng giả nói với Bồ-tát Tát-đà-ba-luân:

–Hãy cùng tôi đi về nhà cha mẹ tôi xin vàng bạc, trân bảo, vật quý, đồng thời thưa với cha mẹ để ra đi.

Bồ-tát Tát-đà-ba-luân liền theo đến nhà cha mẹ cô. Người con gái về đến nơi, đem sự việc đó thuật lại đầy đủ với cha mẹ. Cha mẹ cô liền nói:

–Những điều con nói ta rất thích, hiếm khi mà được nghe! Ta cũng muốn đi cùng với con, nhưng tự nghĩ, tuổi già chẳng thể tự đi được! Ý muốn của con như thế nào hãy tự nói ra đi!

Người con gái nói:

–Con muốn được vàng bạc, trân bảo, vật quý.

Cha mẹ cô nói:

–Con cứ tự ý lấy đi!

Người con gái liền tự lấy vàng bạc, đủ thứ châu báu trân kỳ, đồ vật tốt đẹp đựng đầy bột thơm Chiên-đàn danh tiếng và các loại bột thơm, nước thơm khác. Tất cả được chở trên năm trăm xe tải. Năm trăm người gái hầu tự mình ghé theo xe.

Lúc đó năm trăm thị nữ đều đi báo cho cha mẹ của người con gái ông Trưởng giả là muốn hầu hạ người con gái quý theo Bồ-tát ra đi. Báo xong, họ liền theo nhau cùng ra đi. Khi ấy Bồ-tát Tát-đà-ba-luân cùng năm trăm người con gái theo đường cái tuần tự tiến bước. Xa xa thấy nước Kiền-đà-việt có cờ phướn, ví như cờ phướn treo trên cõi trời Đao-lợi. Xa xa nghe tiếng âm nhạc của nước Kiền-đà-việt. Lại xa xa thấy trên thành của nước Kiền-đà-việt có bảy lớp lụa là thất bảo, bên dưới thành có bảy lớp thất bảo xen nhau, mỗi lớp đều có treo chuông rung. Giáp vòng bên ngoài thành có bảy lớp cây thất bảo. Bên ngoài thành đều có nhà hát mà con trai, con gái đang dạo chơi vui sướng ở trong đó. Có người đi xe tự vui chơi. Có người đi bộ tự vui chơi. Gió thơm tứ tán phân bố

cùng khắp không đâu mà chẳng nghe thơm, ví như hương trời. Vì thế nên gọi là nước Kiền-đà-việt. Lúc đó Bồ-tát Tát-đà-ba-luân và năm trăm người con gái đều từ xa thấy như vậy. Họ thấy rồi đều rất vui mừng phấn khởi, tự nghĩ: “Về đạo nghĩa, chúng ta chẳng thể ngồi ở trên xe, phải xuống đi bộ vào nước đó!”

Bồ-tát Tát-đà-ba-luân và năm trăm người con gái đồng đi vào thành từ cửa Tây. Bồ-tát Tát-đà-ba-luân qua khỏi cửa thành thì xa xa thấy ngói đài cao, hoa văn chạm trổ bằng vàng bạc, mài giữa ngũ sắc huyền hoàng ánh sáng rực rỡ. Bốn mặt bốn góc của đài, các nóc nhọn đều hướng lên trời, treo chuông rung, cờ, lọng, âm nhạc hòa nhau. Xa xa thấy rồi, họ hỏi người trong thành đi ra rằng:

–Đó là đài gì mà thất bảo xen nhau trang sức đẹp đẽ đến thế?

Người ấy đáp:

–Hiền giả chẳng biết sao? Trong thành này có Bồ-tát tên là Đàm-vô-kiệt, là đứng tối cao trong mọi người, không ai mà chẳng cúng dường, lễ bái. Bồ-tát ấy vì Bát-nhã ba-la-mật mà dựng cái đài này. Trong đài ấy có cái hộp bửu báu. Dùng vàng ròng tử ma làm chất liệu để chếp Bát-nhã ba-la-mật-đặt vào trong hộp đó. Trong hộp có hàng trăm thứ danh hương. Bồ-tát Đàm-vô-kiệt mỗi ngày cúng dường. Ông đem đủ loại hoa, danh hương, thấp đèn, treo cờ phướn, lọng hoa, đủ các loại báu, hàng trăm thứ âm nhạc để cúng dường Bát-nhã ba-la-mật cũng giống như vậy. Chư Thiên trên cung trời Đao-lợi ngày đêm sáu lần đem hoa Văn-đà-la, hoa Ma-ha Văn-đà-la để cúng dường Bát-nhã ba-la-mật như thế.

Bồ-tát Tát-đà-ba-luân và năm trăm người con gái cúng dường Bát-nhã ba-la-mật xong liền đi đến chỗ đại hội có tòa cao của Bồ-tát Đàm-vô-kiệt. Họ cùng nhau đi chẳng bao xa thì đã thấy xa xa Bồ-tát Đàm-vô-kiệt ngồi trên tòa cao là một người trẻ tuổi dung mạo đẹp đẽ, hào quang chiếu sáng, đang thuyết Bát-nhã ba-la-mật cho hàng ngàn hàng ức người nghe. Bồ-tát Tát-đà-ba-luân và năm trăm người con gái thấy Bồ-tát Đàm-vô-kiệt rồi, họ đều rất vui mừng hớn hở đem đủ thứ hoa hương tung lên trên Bồ-tát Đàm-vô-kiệt, lại đem biết bao thứ báu tung lên trên Bồ-tát, lại đem hàng trăm thứ áo trân bảo đủ màu dâng lên Bồ-tát. Họ đánh lễ và nhiễu quanh Bồ-tát tám trăm vòng rồi, thưa:

–Chúng con cũng sẽ đạt được tôn kính! Cũng sẽ lại như vậy!

Bấy giờ Bồ-tát Đàm-vô-kiệt đem lời hay trong kinh thâm diệu nói với Bồ-tát Tát-đà-ba-luân và năm trăm người con gái:

–Chúc mừng các người đã đến! Các người không mệt mỏi chứ! Các người hãy nói lên những điều các người muốn được đi! Chớ tự nghĩ nan! Ta chính là thầy độ các người, thật không có điều đáng tiếc.

Bồ-tát Tát-đà-ba-luân bạch Bồ-tát Đàm-vô-kiệt:

–Trước kia, lúc con đang tìm cầu Bát-nhã ba-la-mật, ở trong núi vắng kêu gào khóc lóc thì ở trong hư không có vị Hóa Phật xuất hiện. Thân Ngài có ba mươi hai tướng, thân màu vàng tử ma phóng ra ngàn ức tia sáng. Bấy giờ Hóa Phật ngợi khen con: “Hay thay, hay thay! Người tìm cầu Bát-nhã ba-la-mật phải như thế đó!” Rồi, nói với con: “Cách đây hơn hai vạn dặm về hướng Đông có nước tên Kiền-đà-việt, ngang dọc bốn trăm tám mươi dặm, trân bảo xen nhau trang hoàng ví như cung điện trên cõi trời Đao-lợi, có Bồ-tát tên Đàm-vô-kiệt là bậc tối tôn trong mọi người ở đây thường cặn kẽ dạy người. Ông hãy đi đến đó thì sẽ được nghe Bát-nhã ba-la-mật. vị Bồ-tát ấy từ hàng ngàn vạn ức đời trước thường làm Thầy của ông, là vị Thầy lúc ông mới phát

tâm.” Lúc ấy nghe đến tên của Thầy, con rất vui mừng hơn hờ không thể tự kềm chế được. Vì vui mừng hơn hờ nên liền thấy mười phương chư Phật đang trụ Tam-muội. Khi ấy chư Phật đều ngợi khen con: “Hay thay, hay thay! Người tìm cầu Bát-nhã ba-la-mật phải như vậy đó! Trước kia chúng tôi cầu Phật đạo, cầu Bát-nhã ba-la-mật cũng giống như vậy. Người được Bát-nhã ba-la-mật thì sẽ tự tiến đến thành Phật.” Các Đức Phật ấy thuyết kinh cho con nghe xong, thì không còn thấy nữa. Con tự nghĩ: “Phật từ đâu lại và đi về đâu?” Con đem việc này bạch với Thầy, xin Thầy giảng giải về việc Đức Phật từ đâu lại và đi về đâu?

Bấy giờ Bồ-tát Đàm-vô-kiệt đáp:

–Này Hiền giả, hãy lắng nghe!

Bồ-tát Tát-đà-ba-luân thưa:

–Vâng, con sẵn sàng lắng nghe.

Bồ-tát Đàm-vô-kiệt nói:

–Không vốn không từ đâu lại cũng không đi về đâu, Phật cũng giống như vậy.

Vô tướng vốn không từ đâu lại cũng không đi về đâu, Phật cũng giống như vậy.

Vô xứ sở vốn không từ đâu lại cũng không đi về đâu, Phật cũng giống như vậy.

Vô sở tùng sinh vốn không từ đâu lại cũng không đi về đâu, Phật cũng giống như vậy.

Vô hình vốn không từ đâu lại cũng không đi về đâu, Phật cũng giống như vậy.

Huyễn vốn không từ đâu lại cũng không đi về đâu, Phật cũng giống như vậy.

Sóng nắng vốn không từ đâu tới cũng không đi về đâu, Phật cũng giống như vậy.

Người trong chiêm bao vốn không từ đâu tới cũng không đi về đâu, Phật cũng giống như vậy.

Nê-hoàn vốn không từ đâu lại cũng không đi về đâu, Phật cũng giống như vậy.

Tướng tượng vốn không từ đâu lại cũng không đi về đâu, Phật cũng giống như vậy.

Không có sinh, không có tướng vốn không từ đâu lại cũng không đi về đâu, muốn biết Phật cũng giống như vậy.

Vô sở thích vốn không từ đâu lại cũng không đi về đâu, muốn biết Phật cũng giống như vậy.

Hư không vốn không từ đâu lại cũng không đi về đâu, muốn biết Phật cũng giống như vậy.

Kinh quả vốn không từ đâu lại cũng không đi về đâu, muốn biết Phật cũng giống như vậy.

Đầu mối gốc vốn không từ đâu lại cũng không đi về đâu, muốn biết Phật cũng giống như vậy.

Lúc đó Bồ-tát Tát-đà-ba-luân được nghe giáo pháp thâm diệu của Phật, so sánh như vậy thì chẳng thể kể, chẳng thể nghĩ, chẳng thể lường. Đại pháp này là như vậy đó!

Ngay khi đó, tại chỗ ngồi, Bồ-tát Tát-đà-ba-luân đắc sáu vạn Tam-muội. Đó là những môn Tam-muội nào? Tam-muội Vô xứ sở, Tam-muội Vô khủng cụ y mao bất khởi, Tam-muội Thoát các ma trung bất khủng cụ, Tam-muội Thoát ư ái dục chi bốn, Tam-muội Thoát xuất cách chiến ly hoạn, Tam-muội Bất khả kế hướng nhập, Tam-muội Thí như đại hải bất khả lượng đa tuệ sở nhập, Tam-muội Tại Tu-di sơn công đức trang sức, Tam-muội Ngũ ấm lục suy vô hình quán, Tam-muội Nhập chư Phật giới, Tam-muội Tất kiến chư Phật, Tam-muội Bồ-tát thủ đạo, Tam-muội Các kinh pháp bốn vô hình hiện thuyết, Tam-muội Trân bảo trang sức, Tam-muội Tất học trân bảo sở nhập, Tam-

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

muội Tất niệm chư Phật, Tam-muội Bồ-tát thượng cao, Tam-muội Chân-a-đuy-việt-trí cấp pháp luân vị chuyển, Tam-muội Trang nghiêm Phật công đức, Tam-muội Vô hà uest cấp tịnh, Tam-muội Sở văn chúng sự như đại hải, Tam-muội Vô sở hữu quá, Tam-muội Nhạo kinh âm thanh biến chí, Tam-muội Kinh pháp chương hiển kỳ phan, Tam-muội Đát-tát-a-kiệt (Như Lai) thân vô hình, Tam-muội chư kinh pháp vô hình biến thị, Tam-muội Bồ-tát ấn phong, Tam-muội Chiếu minh Phật cảnh giới sở nguyện cụ túc, Tam-muội Giải thập phương nhân nạn, Tam-muội Lâm thành Phật trang nghiêm, Tam-muội Chủng chủng tạp hoa dị sắc, Tam-muội Đa trân bảo, Tam-muội Pháp luân thường chuyển, Tam-muội Chư âm thanh viễn văn nhập yếu, Tam-muội Nhập thập phương nhân bốn vô, Tam-muội Chư tam giới tất biến chí, Tam-muội Thành chư công đức, Tam-muội Vô hữu năng quá lục Ba-la-mật, Tam-muội Đát-tát tọa thọ hạ thời hoại dư ngoại đạo la võng, Tam-muội Đát-tát-a-kiệt hiện phi, Tam-muội Bất khả phục kế công đức đặc trang nghiêm, Tam-muội Chư trân bảo trí tuệ công đức, Tam-muội Tất-vân-nhã địa, Tam-muội Tất tịnh nhân, Tam-muội Tất biến chiếu, Tam-muội Tất nhập thập phương nhân sinh tử chi căn trí tuệ xuất trung, Tam-muội Quá khứ vị lai hiện tại tất đẳng. Những so sánh như thế, Bồ-tát Tất-đà-ba-luân đắc sáu vạn môn Tam-muội như vậy. Lúc đó, Bồ-tát Đàm-vô-kiệt đứng dậy đi vào cung.

